

Số: 426 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Cư trú

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Cư trú.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2b). /

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Cư trú

*(Kèm theo Quyết định số 426 /QĐ-TTg
ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)*

Luật Cư trú số 68/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10 ngày 13 tháng 11 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2021. Để triển khai thi hành Luật Cư trú kịp thời, thống nhất, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch với các nội dung như sau:

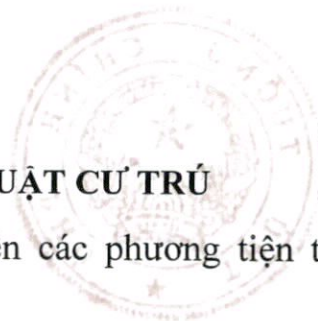
A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

1. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.
2. Xác định cụ thể cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Cư trú.
3. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thi hành Luật Cư trú.

II. YÊU CẦU

1. Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.
2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan xây dựng lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 7 năm 2021, Luật được thi hành thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước; đồng thời thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thi hành Luật Cư trú.



B. NỘI DUNG

I. TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, PHỔ BIẾN LUẬT CƯ TRÚ

1. Tổ chức tuyên truyền Luật Cư trú trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan thực hiện: Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông; Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ khác và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo cơ quan, tổ chức và người trực tiếp làm công tác đăng ký, quản lý cư trú

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021 và các năm tiếp theo.

3. Tổ chức phổ biến, quán triệt Luật Cư trú cho các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021 và các năm tiếp theo.

4. Biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành; tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đăng ký, quản lý cư trú

- Cơ quan thực hiện: Bộ Công an.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021 và các năm tiếp theo.

II. XÂY DỰNG CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT CƯ TRÚ

1. Nghị định thay thế Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2014 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú (xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn theo Quyết định số 2197/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan có liên quan.

- Thời gian trình: Trong tháng 5 năm 2021.

2. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Cư trú.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian ban hành: Trước ngày 15 tháng 5 năm 2021.

3. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian ban hành: Trước ngày 15 tháng 5 năm 2021.

4. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết điều kiện, hồ sơ, thủ tục đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú tại đơn vị đóng quân đối với người học tập, công tác, làm việc trong Quân đội nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian ban hành: Trước ngày 15 tháng 5 năm 2021.

III. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI VIỆC KẾT NỐI, CHIA SẺ, KHAI THÁC, SỬ DỤNG THÔNG TIN TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ; RÀ SOÁT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÃI BỎ HOẶC BAN HÀNH MỚI VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT BẢO ĐẢM PHÙ HỢP VỚI QUY ĐỊNH CỦA LUẬT CƯ TRÚ

1. Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu chuyên ngành; khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để ứng dụng giải quyết thủ tục hành chính, công tác chuyên môn.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp đẩy nhanh việc ứng dụng, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư vào công tác quản lý nhà nước.

- Cơ quan chủ trì: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Cư trú

- Các bộ, cơ quan ngang bộ và chính quyền địa phương các cấp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành có nội dung quy định liên quan đến Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hoặc có yêu cầu xuất trình giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú để sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp với quy định của Luật Cư trú, hạn chế việc sử dụng thông tin về nơi cư trú là điều kiện để thực hiện các thủ tục hành chính (gửi Bộ Công an để tổng hợp).

- Thời gian thực hiện: Năm 2021 và năm 2022.

IV. TỔ CHỨC KIỂM TRA THI HÀNH LUẬT VÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT QUY ĐỊNH CHI TIẾT, HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

C. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan tổ chức có liên quan và địa phương được phân công chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước theo giai đoạn 03 - 05 năm và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2021 các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan, tổ chức có liên quan và địa phương chủ động bố trí, sắp xếp trong nguồn ngân sách nhà nước năm 2021 đã được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện.

3. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Công an có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình. Hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Công an để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Trong triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, ngành và địa phương kịp thời phản ánh về Bộ Công an để tổng hợp hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.